

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/04/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 12/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2347/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Chương trình CCHC nhà nước tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 704/TTr-SNV ngày 22/12/2025, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Thái Nguyên năm 2026. Cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ, Chương trình CCHC nhà nước tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp yêu cầu CCHC và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2026.

b) Phân công các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC năm 2026.

2. Yêu cầu

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt để xây dựng kế hoạch thực hiện CCHC năm 2026 trong phạm vi cơ quan, đơn vị, địa phương;

b) Phân công, phân nhiệm đảm bảo nguyên tắc 6 rõ: “Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền và rõ kết quả” cho từng phòng, ban, đơn vị, từng cán bộ, công chức, viên chức;

c) Lấy kết quả thực hiện CCHC năm 2026 làm tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ và xem xét, đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức năm 2026; làm cơ sở để đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Cải cách thể chế

- Tập trung xây dựng các văn bản quy định chi tiết thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

- Quyết liệt triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (triển khai Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 16/11/2025 của UBND tỉnh);

- Đẩy mạnh rà soát các quy định pháp luật theo chỉ đạo của Chính phủ nhằm tháo gỡ vướng mắc, bất cập trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhà đầu tư, người dân, doanh nghiệp và các hoạt động quản lý nhà nước khác trên địa bàn tỉnh khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp;

- Rà soát, tham mưu xử lý (bãi bỏ hoặc ban hành mới) các văn bản quy phạm pháp luật của 02 tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn (trước sáp nhập).

- Thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật, thực hiện điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành; tăng cường kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, có hiệu quả Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công Quốc gia;

- Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ kiểm soát TTHC; tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC; thực hiện công bố đầy đủ, kịp thời TTHC, danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh; xây dựng đầy đủ, kịp thời quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC đối với từng TTHC tại các đơn vị, địa phương;

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; bãi bỏ điều kiện kinh doanh không cần thiết, giảm thời gian/chi phí tuân thủ trong năm 2026;

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử ban hành tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

- Kiểm soát chặt chẽ và thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, đánh giá TTHC tại các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao hiệu quả việc tham vấn đối tượng chịu tác động theo đúng yêu cầu của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Tiếp nhận, xử lý, công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính, hành vi hành chính trên Hệ thống Phản ánh, kiến nghị của Công Dịch vụ công quốc gia đúng quy định;

- Tổ chức thực hiện phân cấp, ủy quyền trong giải quyết TTHC theo quy định; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp; triển khai 100% TTHC trực tuyến và không phụ thuộc địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh;

- Rà soát, đánh giá hiện trạng, triển khai phương án xây dựng, sửa chữa, cải tạo phòng làm việc, bổ sung trang thiết bị cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã đối với những nơi chưa đảm bảo các điều kiện, chưa đáp ứng yêu cầu.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Triển khai có hiệu quả Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố; các chương trình, kế hoạch của tỉnh về việc thực hiện các Nghị định của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước;

- Rà soát, thực hiện các quy định về tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập theo từng ngành, lĩnh vực; quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập, trọng tâm là các lĩnh vực: Y tế; giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; văn hóa, thể thao và du lịch;

- Rà soát, triển khai các quy định về tiêu chí phân loại đơn vị hành chính theo quy định của Chính phủ. Thực hiện thành lập, giải thể, nhập, chia thôn/xóm, tổ dân phố; đặt tên, đổi tên thôn/xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện kiểm tra tổ chức, hoạt động của UBND cấp xã;

- Tổ chức thực hiện các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền theo từng ngành và lĩnh vực quản lý, đồng bộ với việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đảm bảo đầy đủ, nghiêm túc, đúng quy định, thực hiện hiệu quả. Rà soát, xác định rõ nhiệm vụ của các cơ quan hành chính phải thực hiện; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý giữa các cấp ở địa phương;

- Tiếp tục triển khai đồng bộ, có hiệu quả mô hình “Chính quyền thân thiện, Nhân dân phát huy quyền làm chủ” tại các xã, phường; mô hình “Công sở thân thiện” tại các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Nghiên cứu ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức, bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, uy tín, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới;

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu;

- Đổi mới toàn diện công tác đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục, có tiêu chí, thông qua sản phẩm cụ thể, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức thực hiện;

- Kết thúc việc sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định của Trung ương. Tiếp tục thực hiện sắp xếp, sáp nhập thôn, xóm, tổ dân phố và nghiên cứu, bố trí lại người hoạt động không chuyên trách ở thôn, xóm, tổ dân phố cho phù hợp;

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; nghiên cứu, xây dựng và ban hành quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những sai phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu;

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm. Rà soát, sửa đổi, bổ sung nội dung, chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và yêu cầu của vị trí việc làm, đảm bảo thực hiện hiệu quả, nhất là đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, trong đó chú trọng nâng cao chất lượng công chức trực tiếp giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị.

5. Cải cách tài chính công

- Tập trung, chủ động tổ chức điều hành ngân sách gắn với định hướng phát triển kinh tế - xã hội địa phương đảm bảo tính ổn định, bền vững; phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức dự toán ngân sách được giao. Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính; thực hiện phân bổ ngân sách nhà nước tập trung, sử dụng hiệu quả; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công;

- Thực hiện nghiêm, đầy đủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước;

- Tập trung sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, các định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở cho việc ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

- Tăng cường công tác quản lý tài sản công; rà soát, tham mưu ban hành các quy định về tiêu chuẩn, định mức về tài sản công làm cơ sở để kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng và xử lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Tăng cường rà soát và sắp xếp lại, xử lý nhà, đất nhằm quản lý và sử dụng hiệu quả các cơ sở nhà, đất trong tinh tiết kiệm, hiệu quả; thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết (nếu có), trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo đúng quy định của pháp luật;

- Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách (nếu có).

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các kế hoạch, nhiệm vụ tại các Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành Trung ương xây dựng, phát triển và hoàn thiện các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu lớn (cơ sở dữ liệu Quốc gia

về dân cư, đất đai, cán bộ, công chức, viên chức...) bảo đảm tính cấu trúc, hệ thống, tạo môi trường làm việc điện tử giữa các cơ quan nhà nước. Thực hiện lộ trình chuyển đổi số, số hóa, xây dựng dữ liệu nền, cơ sở dữ liệu dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, tạo lập kho dữ liệu dùng chung của tỉnh và tổ chức dữ liệu mở phục vụ xã hội. Cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tổ chức tích hợp, chia sẻ cho các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần; kết nối với các cơ sở dữ liệu, Hệ thống thông tin quốc gia;

- Hiện đại hóa hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin gắn với CCHC, hướng đến một hệ thống quản lý điện tử, không giấy tờ, triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp;

- Tập trung triển khai và hoàn thiện mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống hội nghị truyền hình đến cấp xã và kết nối với hệ thống của Chính phủ, phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án số 06) tại Trung tâm Dữ liệu tỉnh Thái Nguyên;

- Phát triển nguồn nhân lực, xây dựng các giải pháp nhằm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ, khả năng ứng dụng thực tiễn cho đội ngũ cán bộ, công chức làm việc trong các lĩnh vực thông tin - truyền thông và các ngành liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ phát triển kinh tế số, xây dựng hạ tầng chuyển đổi số.

7. Tuyên truyền về cải cách hành chính

- Tổ chức thực hiện tuyên truyền gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 của Chính phủ, Chương trình CCHC nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 và Kế hoạch CCHC tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, hội nghị tuyên truyền tại thôn, xóm, tổ dân phố để tuyên truyền, phổ biến nội dung CCHC, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, nâng cao mức độ hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước;

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về CCHC, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công; đa dạng hình thức tuyên truyền như: Bản tin, trang tin, pano, khẩu hiệu; tổ chức tọa đàm, hội thảo, thi tìm hiểu về công tác CCHC, mở lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về CCHC...;

- Đăng tải kịp thời thông tin, các hoạt động của đơn vị, địa phương, Trang thông tin điện tử CCHC tỉnh Thái Nguyên. Phổ biến, nhân rộng các sáng kiến, giải pháp, mô hình áp dụng có hiệu quả trong công tác CCHC trên địa bàn tỉnh.

(Có Danh mục nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính năm 2026 kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Xây dựng kế hoạch CCHC năm 2026 của đơn vị, địa phương để cụ thể hóa các nhiệm vụ, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về chất lượng, hiệu quả thực hiện, đồng thời ban hành **chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch này** và đảm bảo yêu cầu phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan, đơn vị; có trọng tâm, trọng điểm, rõ nhiệm vụ, thời gian thực hiện, phân công rõ trách nhiệm từng cá nhân, tập thể; báo cáo định kỳ theo quy định hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh;

- Bố trí công chức có năng lực, có trách nhiệm tham mưu thực hiện CCHC. Đối với các cơ quan, đơn vị chủ động bố trí kinh phí giao chi thường xuyên trong dự toán kinh phí thực hiện CCHC; đối với địa phương, chủ động bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch theo phân cấp quản lý ngân sách;

- Phổ biến, tuyên truyền rộng rãi các nội dung CCHC, các mô hình mới, sáng tạo cách làm hay trong triển khai CCHC trên phương tiện thông tin đại chúng, trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử;

- Có giải pháp hỗ trợ, khuyến khích đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học, đề xuất giải pháp, sáng kiến, mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả trong triển khai CCHC để nhân rộng, công nhận phạm vi áp dụng trong toàn tỉnh;

- Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2026 với UBND tỉnh *(qua Sở Nội vụ tổng hợp)* theo quy định.

2. Sở Nội vụ

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 của Chính phủ, Chương trình CCHC nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 và Kế hoạch CCHC tỉnh Thái Nguyên năm 2026; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định;

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh công tác chỉ đạo, điều hành CCHC, tuyên truyền, kiểm tra về CCHC trên địa bàn tỉnh, triển khai các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ;

- Xây dựng, triển khai kế hoạch nâng cao Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh năm 2026;

- Triển khai thực hiện đánh giá, xác định Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2026 đối với các sở, ban, ngành, UBND cấp xã;

- Đẩy mạnh phong trào thi đua trong thực hiện CCHC và gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC với đánh giá, bình xét và khen thưởng định kỳ theo quy định.

3. Sở Tư pháp

- Chủ trì, tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế;

- Triển khai giải pháp nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời phát hiện, xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật;

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ trì, tham mưu triển khai nội dung cải cách TTHC;

- Đôn đốc, hướng dẫn, theo dõi việc triển khai thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công Quốc gia tại các đơn vị, địa phương;

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trong năm 2026;

- Chỉ đạo Trung tâm thông tin tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền CCHC; công khai đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

5. Sở Tài chính

- Chủ trì, tham mưu triển khai thực hiện nội dung cải cách tài chính công; đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập;

- Tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo quy định;

- Tham mưu UBND tỉnh các giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, thu hút doanh nghiệp đầu tư; tổ chức tiếp xúc, đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với

doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh. Đôn đốc triển khai thực hiện có hiệu quả dự án đầu tư công đảm bảo kế hoạch đề ra trong năm 2026;

- Tham mưu chính sách phát triển, tạo điều kiện cho doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo nói riêng.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, tham mưu triển khai nội dung xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số;

- Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các kế hoạch, nhiệm vụ tại Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Tham mưu đổi mới cơ chế tài chính cho hoạt động khoa học, công nghệ và cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập. Ưu tiên tuyển chọn, giao nhiệm vụ đối với các Đề tài nghiên cứu khoa học về CCHC, chuyển đổi số;

- Tổ chức triển khai tìm kiếm, phát hiện, đề xuất cấp có thẩm quyền công nhận theo quy định đối với các mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, những sáng kiến trong triển khai CCHC trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, hướng dẫn công tác tuyên truyền về triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 của Chính phủ, Chương trình CCHC nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 và Kế hoạch CCHC tỉnh Thái Nguyên năm 2026 trên các loại hình báo chí, thông tin điện tử, thông tin cơ sở, cổ động trực quan và các nền tảng mạng xã hội.

8. Các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý các Khu Công nghiệp: Tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tăng cường các giải pháp cải cách TTHC thuộc trách nhiệm của ngành nhằm cải thiện môi trường đầu tư, thu hút doanh nghiệp đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh, khuyến khích thành lập doanh nghiệp mới, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Thái Nguyên.

9. Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo: Tăng cường các giải pháp nâng cao mức độ hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

10. Các cơ quan thông tin và truyền thông: Báo và Phát thanh, truyền hình Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh Thái Nguyên và các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục, bài, tin về CCHC, nêu bật những kết quả đạt được, vướng mắc, khó khăn, hạn chế trong công tác CCHC của các đơn vị, địa phương.

Trên đây là Kế hoạch CCHC tỉnh Thái Nguyên năm 2026, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quy định. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp) để kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Thái Nguyên;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

Anhntk.12/2025

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Loan

DANH MỤC

Nhiệm vụ trọng tâm thực hiện cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Xây dựng Kế hoạch triển khai tự chấm điểm, đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2025 và tổ chức thực hiện	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan	Quý I/2026
2	Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC; kế hoạch kiểm tra CCHC, kiểm tra công vụ năm 2026 và tổ chức triển khai thực hiện	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quý I/2026
3	Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng kiểm soát TTHC, cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban ngành; UBND cấp xã	Tháng 01/2026
4	Xây dựng và triển khai kế hoạch đánh giá, xác định Chỉ số CCHC; đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính năm 2026 của các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và tổ chức thực hiện.	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quý III/2026
5	Tổ chức triển khai xử lý các văn bản QPPL chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy đối với các văn bản do cơ quan, đơn vị mình tham mưu tại Danh mục văn bản QPPL chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước (kèm theo Báo cáo số 287/BC-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ Tư pháp về kết quả rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 QH15 ngày 10/02/2025 của Quốc hội)	Các sở, ban, ngành	Sở Tư pháp	Trước 01/6/2026
6	Xây dựng Kế hoạch nâng cao Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Thái Nguyên năm 2026 và tổ chức thực hiện.	Sở Nội vụ	Các sở, ban ngành, UBND cấp xã	Quý II/2026 (sau khi Bộ Nội vụ công bố)
7	Tổ chức thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh	- Sở Giáo dục và Đào tạo; - UBND cấp xã	Sở Nội vụ	Năm 2026

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
8	Tổ chức thẩm định Đề án vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu theo quy định	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành	Năm 2026
9	Đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công năm 2026	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ, UBND cấp xã	Quý II/2026
10	Đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công năm 2026	Sở Y tế	Sở Nội vụ, UBND cấp xã	Quý IV/2026
11	Xây dựng quy định thi đua, khen thưởng phong trào thực hiện cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 – 2030	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND cấp xã	Năm 2026
12	Xây dựng Kế hoạch triển khai mô hình Chính quyền thân thiện, nhân dân phát huy quyền làm chủ tại UBND các xã, phường, trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND cấp xã	Quý II/2026
13	Nghiên cứu xây dựng Quy chế và tổ chức đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2026 đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh Thái Nguyên (sau khi Chính phủ ban hành Nghị định đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với tổ chức hành chính)	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND cấp xã	Quý IV/2026
14	Tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Lãnh đạo tỉnh với cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (tối thiểu 03 Hội nghị)	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND cấp xã	Năm 2026
15	Nghiên cứu triển khai Ứng dụng GIS (Building Information Modeling) và Bim (Geographic Information System) trong lĩnh vực quy hoạch, xây dựng đô thị; lĩnh vực giao thông, thẩm định dự án... trên địa bàn tỉnh.	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	Năm 2026

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
16	Nâng cấp phần mềm đánh giá mức độ chuyển đổi số các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quý III/2026
17	Triển khai phần mềm Hệ thống báo cáo ngày	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Năm 2026
18	Triển khai hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh phù hợp với chỉ đạo của Trung ương	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Năm 2026
19	Triển khai thí điểm Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Thái Nguyên	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quý II/2026
20	Nâng cấp, cập nhật tính năng của Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quý IV/2026
21	Tham mưu UBND tỉnh đánh giá, công bố kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quý IV/2026
22	Rà soát, cập nhật kiến trúc số tỉnh Thái Nguyên	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quý IV/2026
23	Hướng dẫn, hỗ trợ các sở, ban, ngành, UBND cấp xã thực hiện các quy trình đề nghị công nhận sáng kiến trong lĩnh vực CCHC năm 2026.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Năm 2026